

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2021/HSST

Ngày: 15-12-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đinh Xuân Tường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đang

2. Ông Lê Thanh Sơn

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Việt Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Phương Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2021/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Đào Hồng Ph (tên gọi khác Đào Xuân Ph) - sinh năm 1985; nơi sinh: huyện Nh, tỉnh N; nơi cư trú: thôn Đ 3, xã S, huyện Nh, tỉnh N (nơi ĐKKHKT: thôn Tr, xã Q, thành phố T, tỉnh N); nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Đình Ng (Đã chết) và bà Đào Thị A; vợ, con: chưa có;

- Tiền án: (1) ngày 21/12/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử phạt 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/7/2007, chấp hành xong bản án ngày 10/01/2011; (2) ngày 29/5/2013 bị Tòa án nhân dân thị xã Tam Điệp (nay là thành phố Tam Điệp) xử phạt 07 năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 24/6/2018; (3) ngày 07/8/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xử phạt 30 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 24/4/2021;

- Tiền sự: ngày 10/12/2018 bị Công an phường Tây Sơn, thành phố Tam Điệp xử phạt 1.000.000đ về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chưa chấp hành nộp phạt;

- Nhân thân: (1) ngày 12/3/2003 bị Tòa án nhân dân thị xã Tam Điệp (nay là thành phố Tam Điệp) xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội: “Trộm cắp tài sản”; (2) ngày 06/5/2011 bị Tòa án nhân dân thị xã Tam Điệp (nay là thành phố Tam Điệp) xử phạt 03 tháng tù về tội: “Đánh bạc”; (3) ngày 23/10/2018 bị Công an phường Nam Sơn, thành phố Tam Điệp xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi: “Trộm cắp tài sản”; (4) ngày 27/10/2018 bị Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000đ về hành vi: “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/8/2021 đến ngày 12/8/2021 chuyển tạm giam, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay. (có mặt).

2. Trần Ngọc Đ - sinh năm 1991; nơi sinh: huyện Y, tỉnh N; nơi cư trú: xóm 2, xã Y, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Dương Thị S (đã chết); có vợ tên là Lò Thị H; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 03/8/2021 đến ngày 12/8/2021 chuyển tạm giam, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay. (có mặt).

+ Bị hại:

- Công ty Cổ phần giống vật nuôi và cây trồng Đồng Giao.

Địa chỉ: thôn Đ, xã Y, thành phố T, tỉnh N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Văn Th - chức vụ giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đinh Hồng T - nhân viên (vắng mặt).

- Anh Bùi Văn B, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: thôn Kh, xã Y, thành phố T, tỉnh N (vắng mặt).

- Anh Lê Công Th, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: thôn Ng, xã Y, thành phố T, tỉnh N (vắng mặt).

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Trần Văn H - sinh năm 1987; nơi cư trú: xóm 2, xã Y, huyện Y, tỉnh N (vắng mặt).

- Anh Phạm Tiến L - sinh năm 1979; nơi cư trú: thôn Ng, xã Y, thành phố T, tỉnh N (vắng mặt).

- Bà Đào Thị A - sinh năm 1946; nơi cư trú: thôn Đ 3, xã S, Huyện Nh, tỉnh N. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Hồng Ph và Trần Ngọc Đ có quan hệ bạn bè quen biết nhau, đều là đối tượng sử dụng ma túy. Để có tiền tiêu sài cá nhân, Ph và Đ đã rủ nhau đi trộm cắp tài sản trong các ngày 28/7/2021 và ngày 31/7/2021 trên địa bàn xã Yên Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình cụ thể như sau:

Lần thứ nhất:

Chiều ngày 28/7/2021, Trần Ngọc Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Taurus, màu đỏ đen BKS: 35H2-7210 đến nhà Đào Hồng Ph ở thôn Đ, xã S, huyện Nh, tỉnh N để chơi. Trên đường đi Đ quan sát thấy một ngôi nhà 02 tầng đang xây dựng (*chưa lắp cánh cửa*) của anh Bùi Văn B, sinh năm 1977, ở thôn Kh, xã Y, thành phố T, tỉnh N, không có người trông coi nên nảy sinh ý định rủ Ph vào ngôi nhà của anh B tìm kiếm tài sản trộm cắp lấy tiền tiêu sài. Khi đến nhà Ph Đ nói: “*có một nhà xây dựng, không có ai trông coi, đến xem có tài sản gì không*” Ph hiểu ý Đ rủ đi trộm cắp tài sản nên đồng ý. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Ph điều khiển xe mô tô BKS: 35H2-7210 chở Đ đến nhà anh Bùi Văn B theo chỉ dẫn của Đ. Khi đến nơi quan sát không có người trông coi, Ph dựng xe mô tô cách cửa nhà anh B khoảng 10m rồi cùng Đ vào bên trong nhà, Đ đi đến các phòng ở tầng một còn Ph theo cầu thang lên tầng hai tìm kiếm tài sản. Khi đến phòng vệ sinh tầng một, Đ phát hiện 01 chiếc máy bơm nhãn hiệu Honda sử dụng nhiên liệu xăng, thân máy màu đỏ, bình đựng xăng màu trắng có nắp màu đen, Đ liền bê chiếc máy bơm ra ngoài, còn Ph không tìm thấy tài sản nên đi xuống tầng một. Khi gặp Ph, Đ đưa máy bơm cho Ph bê ra xe mô tô rồi Ph điều khiển xe Đ ngồi sau bê máy bơm mang đến một cửa hàng thu mua sắt vụn ở thôn Yên Lâm, xã Yên Sơn, thành phố Tam Điệp để bán, nhưng cửa hàng đóng cửa nên Ph và Đ mang về cất giấu tại phòng ngủ của Ph.

Lần thứ hai:

Khoảng 12 giờ ngày 31 tháng 7 năm 2021, Trần Ngọc Đ đang chơi ở nhà Đào Hồng Ph thì Ph rủ Đ đi loanh quanh tìm tài sản để trộm cắp. Đ đồng ý, Phương điều khiển xe mô tô BKS: 35H2-7210 chở Đ đi từ nhà Phương theo quốc lộ 12B hướng về thành phố Tam Điệp tìm nhà dân nào sơ hở trong quản lý tài sản để trộm cắp. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Nguyễn, xã Yên Sơn, thành phố Tam Điệp, Phương phát hiện trước cửa nhà bán quần áo phía bên trái đường theo hướng đi có 01 chiếc thang rút bằng kim loại sáng màu dài 3,8m của anh Lê Công Th, sinh năm 1979 để dựa cánh cửa kính. Ph bảo: “*Đông xuống lấy chiếc thang kia*” Đông đồng ý. Ph điều khiển xe mô tô đi sang đường rồi dừng xe cách cửa nhà anh Th khoảng 03 đến 04m về hướng thành phố Tam Điệp và ngồi trên xe cảnh giới. Đ xuống xe đi đến vị trí chiếc thang quan sát thấy không có ai trông coi, Đ bê chiếc thang rút lên xe mô tô Ph đang chờ sẵn. Ph điều khiển xe chở Đ ngồi sau ôm chiếc thang đi vào đường thôn Đoàn Kết, xã Yên Sơn, thành phố Tam Điệp rồi dừng xe để Đ mang chiếc thang rút cất giấu ở mương nước bên trái đường theo hướng đi, rồi cả hai tiếp tục đi tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến cổng công ty cổ phần giống vật nuôi và cây trồng Đồng Giao thuộc thôn Đoàn Kết, xã Yên Sơn, thành phố Tam Điệp, Ph dựng xe mô tô trước cổng và bảo Đ đứng ngoài cảnh giới còn Ph trèo qua tường bao vào bên trong công ty tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Ph thấy

chiếc thang bằng kim loại dài 5m50 gác trên 02 bánh lồng máy cày có đầu nổ D15, bằng kim loại, hình trụ tròn, đường kính khoảng 80cm để giấp tường nhà kho chứa chất thải thì nảy sinh lấy trộm số tài sản này. Quan sát thấy không có người, Ph bê thang dựng tại vị trí tường bao trước đó đã trèo vào rồi lăn 01 bánh lồng máy đến sát tường bao rồi gọi Đ cùng đến lấy trộm. Đ trèo lên và đứng trên tường bao kéo ra bên ngoài 01 bánh lồng máy cày do Ph đứng bên trong đẩy lên rồi cả hai nhảy ra ngoài. Đ bê bánh lồng máy lên xe ngồi sau ôm để Ph điều khiển xe mô tô đến cơ sở thu mua sắt vụn của anh Phạm Tiến L, sinh năm 1979 ở thôn Ng, xã Y, thành phố T gạ bán. Ph nói bánh lồng máy cày này là của gia đình không dùng nữa nên mang bán, anh L tưởng thật nên đồng ý mua với giá 270.000đ. Sau khi bán được 01 bánh lồng máy cày, Ph chở Đ quay lại công ty cổ phần giống vật nuôi và cây trồng Đồng Giao bằng cách tương tự lấy trộm 01 bánh lồng máy cày còn lại mang bán cho anh L cũng với giá 270.000đ, *(anh L đã bán lại 02 chiếc bánh lồng máy cày này cho một người đi đường không biết tên, tuổi địa chỉ)*. Sau khi lấy 02 bánh lồng máy cày, Ph tiếp tục chở Đ quay lại công ty cổ phần giống vật nuôi và cây trồng Đồng Giao Phươg trèo lên tường lấy chiếc thang bằng kim loại dựng sẵn ở tường bao lúc trước, Đ đứng bên ngoài đỡ rồi Ph bê chiếc thang đi cất giấu ở ruộng nước cách cổng công ty khoảng 100m. Sau đó cả hai đi chơi tiêu hết số tiền 540.000đ. Chiều cùng ngày công ty cổ phần giống vật nuôi và cây trồng Đồng Giao phát hiện bị mất 02 bánh lồng máy cày và chiếc thang kim loại đã chia nhau đi tìm. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, ông Đinh Hồng T là nhân viên bảo vệ của công ty thấy chiếc thang kim loại ở ruộng nước cách công ty khoảng 100m, nên đã đem về công ty. Ph và Đ đi chơi đến khoảng 20 giờ cùng ngày quay lại vị trí cất giấu 02 chiếc thang, nhưng chỉ thấy 01 chiếc thang rút của anh Th, Đ bê chiếc thang rút ngồi lên xe mô tô, Ph chở về cất giấu tại phòng ngủ của Ph.

Tại bản giám định kết luận số 17 ngày 10/8/2021 của hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Tam Điệp kết luận:

Trị giá còn lại của 01 chiếc máy bơm nhãn hiệu Honda sử dụng nhiên liệu xăng tại thời điểm ngày 28/7/2021 là 1.071.000đ.

Trị giá còn lại 01 chiếc thang rút dài 3,8m tại thời điểm ngày 31/7/2021 là 1.800.000đ; 02 bánh lồng máy cày có đầu nổ D15 là 570.000đ và 01 thang kim loại dài 5,5m là 456.000đ. Tổng giá trị tài sản là 2.826.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 85/CT - VKSTPTĐ ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Đào Hồng Ph (tên gọi khác Đào Xuân Ph) và Trần Ngọc Đ về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đối với Trần Ngọc Đ; điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đối với Đào Hồng Ph.

Tại phiên toà hôm nay Viện kiểm sát nhận dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Đào Hồng Ph và Trần Ngọc Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đào Hồng Ph từ 30 (ba

mười) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 03/8/2021; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, r và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Ngọc Đ từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 03/8/2021.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Đào Hồng Ph và Trần Ngọc Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo Ph và bị cáo Đ cho rằng việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng người đúng tội, đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án. Nói lời sau cùng, bị cáo Ph và bị cáo Đ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Sau khi phạm tội, ngày 03/8/2021 các bị cáo đã đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản và đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại tài sản các bị cáo trộm cắp không thu hồi được với số tiền 1.500.000đ cho Công ty cổ phần giống vật nuôi và cây trồng Đồng Giao. Bị cáo Ph có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố bị cáo là ông Đào Đình Ng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba.

Bị hại trong vụ án Công ty cổ phần giống vật nuôi và cây trồng Đồng Giao do ông Đinh Hồng T - nhân viên đại diện theo ủy quyền; anh Bùi Văn B và anh Lê Công Th khai nhận: các bị cáo đã lấy trộm tài sản của Công ty gồm: 02 bánh lồng máy cày có đầu nổ D15, bằng kim loại, hình trụ tròn, đường kính khoảng 80cm và 01 thang kim loại dài 5,5m; lấy trộm 01 chiếc máy bơm nhãn hiệu Honda của anh B và lấy trộm 01 chiếc thang rút dài 3,8m của anh Th. Cơ quan điều tra đã thu hồi được chiếc máy bơm trả cho anh B và chiếc thang rút trả cho anh Th, chiếc thang kim loại dài 5,5m khi phát hiện bị mất ông Đinh Hồng T nhân viên bảo vệ công ty đã tìm thấy ở rãnh nước cách công ty khoảng 100m đã mang về công ty cổ phần giống vật nuôi và cây trồng Đồng Giao, còn 02 bánh lồng máy cày các bị cáo đã bán không thu hồi được, bà Đào Thị A mẹ bị cáo Ph đã bồi thường trị giá 02 chiếc bánh lồng máy cày là 1.500.000đ. Công ty cổ phần giống vật nuôi và cây trồng Đồng Giao, anh Bùi Văn B và anh Lê Công Th đã nhận được tài sản và tiền bồi thường không có yêu cầu đề nghị gì về việc giải quyết vụ án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Trần Văn H, anh Phạm Tiến L và bà Đào Thị A trong quá trình điều tra anh H khai bị cáo Đ là em trai anh H, anh H cho bị cáo Đ mượn xe xe mô tô biển kiểm soát 35H2-7210 để đi lại không biết bị cáo Đ sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Tam Điệp đã trả lại xe mô tô cho anh H, anh H đã nhận lại chiếc xe không có yêu cầu đề nghị gì. Anh L khai nhận, bị cáo Ph đã bán 02 bánh lồng máy cày, khi bán bị cáo Ph nói bánh máy lồng là của gia đình không dùng nữa nên mang đi bán, anh L tưởng thật nên đồng ý mua với giá 270.000đ/01 bánh lồng. Sau đó anh L đã bán cho người đi đường không biết tên tuổi địa chỉ. Bà Đào Thị A khai nhận bị cáo Ph là con trai bà việc bị cáo Ph có mang 01 chiếc máy bơm và 01 chiếc thang rút là tài sản trộm cắp cất giấu ở gia đình, bà A không biết. Sau khi bị cáo Ph và bị cáo Đ lên cơ quan điều tra tự thú

hành vi phạm tội, bị cáo Ph có nói việc giấu tài sản trộm cắp cho bà A biết. Bà A đã mang 01 chiếc máy bơm và 01 chiếc thang rút giao cho Công an thành phố Tam Điệp, các bị cáo đã tác động gia đình, bà A cùng gia đình bị cáo Đ đã trao đổi thống nhất bà A đứng lên bồi thường cho Công ty cổ phần giống vật nuôi và cây trồng Đồng Giao 02 bánh lồng máy cày không thu hồi được với số tiền 1.500.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng đã được thu giữ. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 28/7/2021 bị cáo Ph và bị cáo Đ có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc máy bơm nhãn hiệu Honda của anh Bùi Văn ở thôn Kh, xã Y, thành phố T, tỉnh N. Khoảng 12 giờ ngày 31/7/2021 bị cáo Ph và bị cáo Đ tiếp tục trộm cắp tài sản 01 chiếc thang rút bằng kim loại của anh Lê Công Th ở thôn Ng, xã Y, thành phố T, tỉnh N và 01 chiếc thang bằng kim loại dài 5,5m; 02 bánh lồng máy cày có đầu nổ D15 của công ty cổ phần giống vật nuôi và cây trồng Đồng Giao thuộc thôn Đ, xã Y, thành phố T, tỉnh N. Theo Kết luận giám định số 17 ngày 10/8/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Tam Điệp kết luận: 01 chiếc máy bơm nhãn hiệu Honda giá trị còn lại là 1.070.000đ; 02 bánh lồng máy cày giá trị còn lại là 570.000đ; 01 thang bằng kim loại dài 5,5m giá trị còn lại là 456.000đ và 01 thang rút bằng kim loại giá trị còn lại là 1.800.000đ.

[2] Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân và mất trật tự trị an ở địa phương, xâm phạm sở hữu tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ. Đối với bị cáo Ph đã 02 lần bị kết án về tội: “Trộm cắp tài sản”, 01 lần bị kết án về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đều chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Đ cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với bị cáo Ph vào ngày 31/7/2021 với tổng giá trị tài sản là 2.826.000 đồng.

Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định về tội: “Trộm cắp tài sản” như sau:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a)

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a) ...

g) Tái phạm nguy hiểm.

Từ căn cứ trên, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Ngọc Đ; điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đào Hồng Ph. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố các bị cáo Đào Hồng Ph và Trần Ngọc Đ là có căn cứ đúng pháp luật.

Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, đều là người thực hành và hỗ trợ, giúp sức cho nhau trong việc phạm tội, vị trí vai trò của mỗi bị cáo đều như nhau trong hai lần thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo Đào Hồng Ph có một tình tiết tăng nặng phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Ngọc Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: đối với bị cáo Ph sau khi phạm tội bị cáo đã đến Công an thành phố Tam Điệp tự thú, khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình và đã tác động gia đình khắc phục bồi thường thiệt hại số tiền 1.500.000đ cho Công ty cổ phần giống vật nuôi và cây trồng Đồng Giao, bố đẻ bị cáo là ông Đào Đình Ng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, r và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Đ sau khi phạm tội bị cáo đã đến công an thành phố Tam Điệp tự thú, khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình và đã tác động gia đình cùng với gia đình bị cáo Ph bồi thường thiệt hại cho Công ty cổ phần giống vật nuôi và cây trồng Đồng Giao, bị cáo Đ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo Đ được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, r và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Đối với bị cáo Ph là người có nhân thân rất xấu có 03 tiền án chưa được xóa án tích; 01 tiền sự chưa chấp hành nộp phạt và đã nhiều lần bị đưa ra xét xử và bị xử phạt vi phạm hành chính. Đối với bị cáo Đ chưa từng vi phạm pháp luật mà bị các cơ quan có thẩm quyền xử lý.

[4] Về hình phạt:

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giá trị tài sản mà bị

cáo Ph và bị cáo Đ trộm cắp. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đề nghị xử phạt các bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo đủ nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho bản thân và cho xã hội đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cần xem xét đến tính chất, vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo để có mức hình phạt phù hợp cho từng bị cáo thấy: trong vụ án này, bị cáo Đào Hồng Ph là người có nhân thân rất xấu, phạm tội quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và có tình tiết tăng nặng trách nhiệm “phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng hình phạt cao hơn so với bị cáo Trần Ngọc Đ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, hiện đang sinh sống phụ thuộc vào gia đình không có tài sản riêng. Mục đích trộm cắp tài sản lấy tiền phục vụ tiêu sài cá nhân nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ph và bị cáo Đ.

[6] Đối với hành vi của bị cáo Trần Ngọc Đ cùng bị cáo Ph ngày 28/7/2021 trộm cắp 01 chiếc máy bơm nhãn hiệu Honda có giá trị còn lại là 1.070.000đ, bị cáo Đ chưa có tiền án, tiền sự về tội: “Trộm cắp tài sản” nên hành vi của bị cáo Đ không cấu thành tội phạm. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp ra quyết định xử phạt hành chính 1.500.000đ là đúng quy định của pháp luật.

[7] Đối với anh Phạm Tiến L là người đã mua 02 bánh lồng máy cày của bị cáo Ph và bị cáo Đ sau đó đã bán lại cho người đi đường, nhưng không biết là tài sản do bị cáo Ph và bị cáo Đ phạm tội mà có, nên không vi phạm pháp luật.

Đối với bà Đào Thị A không biết bị cáo Ph và bị cáo Đ cất giấu tài sản trộm cắp trong nhà ở của mình nên không vi phạm pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 bánh lồng máy cày có đầu nổ D15, bằng kim loại, hình trụ tròn, đường kính khoảng 80cm các bị cáo đã bán. Qua điều tra không xác định được người mua nên không thu hồi được. Do đó, không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 thang kim loại dài 5,5m của Công ty cổ phần giống vật nuôi và cây trồng Đồng Giao; 01 chiếc máy bơm nhãn hiệu Honda của anh B; 01 chiếc thang rút dài 3,8m của anh Th đã được tìm thấy và thu hồi trao trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản, tiền bồi thường và không có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Tam Điệp, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[11] Các bị cáo Đào Hồng Ph và Trần Ngọc Đ bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đào Hồng Ph;

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, r và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Ngọc Đ;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: các bị cáo Đào Hồng Ph (tên gọi khác Đào Xuân Ph) và Trần Ngọc Đông phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đào Hồng Ph 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 03/8/2021.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc Đ 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 03/8/2021.

2. Về án phí: các bị cáo Đào Hồng Ph và Trần Ngọc Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Bị hại;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Đinh Xuân Tường